

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /KH-UBND

Đại Lộc, ngày 09 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện các mô hình triển khai, nhiệm vụ tại Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Đại Lộc

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 06/01/2022 về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là: Đề án 06);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác; Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-BCA-C06 ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc triển khai Đề án 06 trong lĩnh vực Công an nhân dân;

Căn cứ Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0) và Công văn số 2224/BTTTT-THH ngày 09/6/2022 về việc tập trung thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trên địa bàn trong năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 31/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 1148/KH-UBND ngày 06/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ Kế hoạch số 7384/KH-UBND ngày 30/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số

quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện các mô hình triển khai, nhiệm vụ tại Đề án 06 trên địa bàn huyện Đại Lộc, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, THỜI GIAN VÀ PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI

1. Mục đích, yêu cầu

a) Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các mô hình về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tại huyện Đại Lộc năm 2023 và các năm tiếp theo.

b) Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp, trong đó Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại cơ sở làm “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06.

c) Khảo sát, đánh giá đề tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06; quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

d) Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Nam trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Quá trình triển khai thực hiện phải đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại huyện Đại Lộc.

e) Việc triển khai các mô hình theo Kế hoạch tiến hành thực hiện thí điểm, trên cơ sở đó, đánh giá hiệu quả và điều chỉnh nội dung, giải pháp, cách thức triển khai trước khi thực hiện đầu tư nhân rộng.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

a) Tổ chức triển khai thực hiện các mô hình điểm của Đề án 06 theo định hướng, giới thiệu của Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh.

b) Đối tượng, phạm vi triển khai: Cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện Đại Lộc có liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2023 và các năm tiếp theo.

II. CÁC MÔ HÌNH TRIỂN KHAI, NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 05 mô hình

(1) Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu ban hành theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 02/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:** Tham mưu triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06.

(2) Mô hình 2: Tự động hóa Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và cấp xã thông qua tương tác Kiosk.

- **Mục tiêu:** Người dân tiến hành dịch vụ công thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk không cần tiếp xúc trực tiếp với cán bộ tiếp nhận và trả kết quả.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn phối hợp các đơn vị liên quan đầu tư thiết bị Kiosk và lựa chọn các đơn vị triển khai trên địa bàn huyện.

+ Công an huyện phối hợp với Công an tỉnh, thống nhất với các doanh nghiệp triển khai giải pháp Kiosk tự động phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Công cụ triển khai:**

+ Ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Nam (Smart Quảng Nam...).

+ Kiosk: Tự động hóa thông qua các Kiosk tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và cấp xã.

- **Thời gian triển khai:** Sau khi có hướng dẫn bằng văn bản của Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an, Công an tỉnh. Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp với Công an huyện và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

(3) Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy (cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã lựa chọn tối thiểu 01 thủ tục hành chính để thí điểm triển khai khi đủ điều kiện).

- **Mục tiêu:** Rà soát triển khai các dịch vụ công đảm bảo điều kiện dữ liệu được làm sạch và được xác minh tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện: (i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định danh mục thủ tục hành chính đảm bảo điều kiện triển khai số hóa làm giàu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (ii) chủ động phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện rà soát các thủ tục đảm bảo điều kiện triển khai (*thành phần hồ sơ*) không nhận hồ sơ giấy khi đã được xác thực trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (iii) tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức triển khai vận hành tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy tại Bộ phận một cửa các cấp trên toàn huyện.

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai số hóa, cập nhật dữ liệu lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an triển khai xây dựng công cụ số hóa và quy trình cập nhật, xác minh dữ liệu.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin: (i) Phối hợp với các doanh nghiệp xây dựng quy trình tự động hóa tương tác dịch vụ công sau khi xác thực; (ii) phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Thời gian triển khai thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Công cụ triển khai:

+ Ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Nam (Smart Quảng Nam...).

+ Kiosk: Tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã.

(4) Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số.

- Mục tiêu: Tạo kho dữ liệu, tài liệu cá nhân; tích hợp với ứng dụng VNeID, kết quả chứng thực điện tử của người dân có giá trị pháp lý để tái sử dụng thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính.

- Tiện lợi cho người dân trong việc nộp thủ tục hành chính, tái sử dụng được giấy tờ. Tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian của người dân, doanh nghiệp thay vì phải đi chứng thực bản giấy và nộp giấy tờ chứng thực giấy, giờ có thể chứng thực điện tử để lưu trữ tái sử dụng nhiều lần và nộp hồ sơ trực tuyến (*ví dụ: Giấy khám sức khỏe điện tử, Bằng cấp chứng thực bản điện tử, ...*).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an phối hợp với các doanh nghiệp triển khai giải pháp thực hiện. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp với Công an huyện và cơ quan liên quan triển khai tích hợp các dữ liệu có liên quan với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của huyện theo hướng dẫn.

+ Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan đơn đốc công chức lĩnh vực tư pháp - hộ tịch cấp xã thực hiện nghiêm túc việc chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số.

+ Các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện số hóa, chứng thực tài liệu điện tử cho công dân, tổ chức để lưu trữ điện tử trên ứng dụng của Bộ Công an, các ứng dụng số khác; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và cơ quan liên quan tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của huyện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành và của tỉnh.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, Căn cước công dân.

+ Phần mềm chuyên ngành chứng thực điện tử.

+ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của huyện.

- Thời gian triển khai thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(5) Mô hình 5: Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên ứng dụng VneID.

- Cơ quan chủ trì: Công an huyện chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ: Công an huyện phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện.

- Thời gian triển khai thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế xã hội: 17 mô hình

(1) Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip và ứng dụng VneID.

- Mục tiêu: 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận Căn cước công dân gắn chip hoặc ứng dụng VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Y tế huyện chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Các bệnh viện, Trung tâm y tế, các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện rà soát, bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực; đầu tư thiết bị đọc QRcode, đọc chip trên Căn cước công dân gắn chip điện tử để tiếp nhận khi người dân đến thực hiện khám chữa bệnh.

+ Trung tâm Y tế huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các doanh nghiệp và các cơ sở khám chữa bệnh tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại thiết bị đọc.

+ Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp với Công an huyện rà soát, đồng bộ dữ liệu thông tin người tham gia có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với CSDLQG về dân cư.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Y tế huyện.

- Thời gian triển khai thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Công cụ triển khai:

+ Ứng dụng VNeID, Căn cước công dân: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

(2) Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ

- Mục tiêu: Người dân tiến hành đăng ký khám chữa bệnh thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Y tế huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện hướng dẫn, triển khai thực hiện (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an hỗ trợ tích hợp xác thực định danh bằng thông tin từ thẻ chip trên Căn cước công dân gắn chip điện tử*).

+ Trung tâm Y tế huyện chủ trì, phối hợp các Bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn lựa chọn các đơn vị để triển khai thực hiện; tham mưu, đề xuất đầu tư thiết bị Kiosk và lựa chọn các đơn vị phù hợp triển khai trên địa bàn huyện, đảm bảo theo quy định.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Công an tỉnh phối hợp nhân sự kỹ thuật Phòng Văn hóa và Thông tin, Sở Y tế, Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ.

- Công cụ triển khai:

+ Phần mềm quản lý bệnh viện.

+ Kiosk: Tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện.

- Thời gian triển khai thực hiện: Dự kiến trong Quý II năm 2024.

(3) Mô hình 8: Triển khai ứng dụng thiết bị đọc mã QR, đọc chip trên Căn cước công dân tại các điểm công chứng, chứng thực.

- Mục tiêu: Toàn bộ các cơ sở công chứng, chứng thực đảm bảo điều kiện cho người dân sử dụng Căn cước công dân gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Tư pháp chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Tư pháp: (i) khuyến khích các tổ chức hành nghề công chứng đầu tư thiết bị đọc mã QR, đọc chip trên Căn cước công dân tại các phòng công chứng, văn phòng công chứng; (ii) chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện, các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu đọc (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an triển khai hướng dẫn tích hợp đầu đọc*).

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng và các doanh nghiệp.

+ Phòng Tư pháp.

+ Cán bộ kỹ thuật Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an huyện.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, Căn cước công dân: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm công chứng, chứng thực của các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng vận hành.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Dự kiến triển khai trong Quý I năm 2024 và các năm tiếp theo.

(4) **Mô hình 9:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ

- **Mục tiêu:** Các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành du lịch huyện.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tuyên truyền, vận động, hướng dẫn tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn huyện tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ việc khai báo lưu trú trên phần mềm thông báo lưu trú ASM.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Công an huyện khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn huyện.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VH-TT-TTH huyện.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID để quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Đã triển khai, tiếp tục tuyên truyền, vận động tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn huyện tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ trên 1 phần mềm ASM.

(5) Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà cho thuê; nhà ở trong cụm công nghiệp.

- **Mục tiêu:** Nhà cho thuê; nhà ở trong cụm công nghiệp sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức, tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện việc khai báo lưu trú trên phần mềm thông báo lưu trú ASM tại nhà cho thuê; nhà ở trong cụm công nghiệp.

+ Ban Quản lý dự án và Trật tự xây dựng huyện phối hợp với Công an huyện khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cụm công nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Ban Quản lý dự án và Trật tự xây dựng huyện.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID quét mã tại nhà cho thuê; nhà ở trong cụm công nghiệp qua ASM phục vụ kê khai thông tin tự động.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Dự kiến triển khai trong Quý I năm 2024 và các năm tiếp theo.

(6) Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh.

- **Mục tiêu:** Các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành y tế huyện.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp Trung tâm Y tế huyện tổ chức triển khai sử dụng đồng bộ phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú cho bệnh nhân và thân nhân của người bệnh tại các Bệnh viện, Trung tâm Y tế và các Cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn toàn huyện.

+ Trung tâm Y tế huyện phối hợp với Công an huyện khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Trung tâm Y tế huyện.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID quét mã tại các Bệnh viện và các Cơ sở khám chữa bệnh qua ASM phục vụ kê khai thông tin tự động.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Dự kiến triển khai trong Quý I năm 2024 và các năm tiếp theo.

(7) **Mô hình 12:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài.

- **Mục tiêu:** Các nhà xe khách đường dài sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức triển khai sử dụng đồng bộ phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú cho khách lưu trú trên xe khách đường dài tại các nhà xe trên địa bàn huyện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các nhà xe khách.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID quét mã tại các nhà xe qua ASM.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(8) **Mô hình 13:** Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại một số khu, điểm du lịch.

- **Mục tiêu:** Triển khai tại một số điểm du lịch phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh trật tự.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin: (i) Tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh doanh du lịch, các khu, điểm du lịch rà soát, bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực; đầu tư thiết bị đọc Căn cước công dân, camera AI để triển khai quản lý người ra vào khu du lịch, kiểm soát cảnh báo hành vi vi phạm và đối tượng truy nã; (ii) chủ trì phối hợp với các doanh nghiệp, triển khai camera AI tại một số điểm du lịch có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Công an huyện triển khai giải pháp kết nối các camera AI kiểm soát ra/vào tại các cơ sở kinh doanh du lịch, các khu, điểm du lịch về Trung tâm IOC huyện và kết nối đồng bộ phần mềm phân tích video thông minh của Trung tâm IOC huyện với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an triển khai giải pháp camera AI có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*).

- Lực lượng triển khai:

+ Các khu du lịch.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID xác thực định danh để quản lý đối tượng.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Khi có hướng dẫn của Tổ Đề án 06 tỉnh.

(9) Mô hình 14: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp.

- **Mục tiêu:** Triển khai tại các cụm công nghiệp phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh trật tự.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai camera AI tại các cụm công nghiệp có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Công an huyện triển khai giải pháp kết nối các camera AI tại các cụm công nghiệp có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư về Trung tâm điều hành thông minh huyện Đại Lộc (IOC huyện), khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

- *Bộ Công an triển khai giải pháp camera AI có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư).*

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cụm công nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID xác thực định danh để quản lý đối tượng.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(10) Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại bến xe.

- **Mục tiêu:** Triển khai tại bến xe phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh trật tự.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Bến xe trên địa bàn huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai camera AI tại bến xe có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Công an huyện và các bến xe trên địa bàn huyện triển khai giải pháp kết nối các camera AI tại các bến xe có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư về Trung tâm điều hành thông minh huyện Đại Lộc (IOC huyện), khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý *(sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an triển khai giải pháp camera AI có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư).*

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các bến xe trên địa bàn huyện.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID xác thực định danh để quản lý đối tượng.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(11) Mô hình 16: Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc Căn cước công dân gắn chip tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự *(Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Dịch vụ thừa phát lại; Cơ sở khác)*

- **Mục tiêu:** Khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc Căn cước công dân gắn chip đảm bảo chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện phối hợp tổ chức triển khai sử dụng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc Căn cước công dân gắn chip tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hướng dẫn tích hợp, sử dụng đầu đọc, thiết bị xác minh di động*).

+ Các Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Dịch vụ thừa phát lại; Cơ sở khác: nghiên cứu, chủ động rà soát, bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực; đầu tư thiết bị xác minh di động, thiết bị đọc Căn cước công dân gắn chip tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự có kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- **Công cụ triển khai:** Sử dụng VNeID xác thực định danh để quản lý đối tượng.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(12) Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe.

- **Mục tiêu:** Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc Căn cước công dân gắn chip đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an hướng dẫn tích hợp đầu đọc, thiết bị di động kiểm soát, định danh chính xác người dự thi, tránh gian lận và Cục Đường bộ Việt Nam hướng dẫn, chuyển giao phần mềm quản lý sát hạch giấy phép lái xe để sử dụng thiết bị đọc*); (ii) lựa chọn đơn vị, doanh nghiệp triển khai.

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch: (i) Rà soát bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực; đầu tư thiết bị xác minh di động, thiết bị đọc Căn cước công dân gắn chip; (ii) chủ trì, phối hợp với Công an huyện và các cơ quan liên quan tích hợp, điều chỉnh phần mềm quản lý sát hạch giấy phép lái xe để sử dụng các thiết bị đọc.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, Căn cước công dân: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý trung tâm thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe vận hành.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(13) Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội.

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt giao thông và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, phương tiện).

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Công an huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan: (i) hướng dẫn sử dụng hệ thống camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm giao thông trên địa bàn huyện; (ii) tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm; (iii) phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên Ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Nam (Smart Quảng Nam...) và nộp phạt trực tuyến; (iv) Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID: Xác thực danh tính đối tượng vi phạm.

+ Ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Nam (Smart Quảng Nam...).

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(14) Mô hình 19: Triển khai sử dụng Căn cước công dân gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt.

- **Mục tiêu:** Triển khai tích hợp vé tàu xe và đầu đọc Căn cước công dân gắn chip.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, hướng dẫn, triển khai thực hiện (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an triển khai tích hợp tài khoản ngân hàng với Căn cước công dân gắn chip điện tử của công dân để

thanh toán vé tàu, xe bằng hình thức quét thanh toán qua đầu đọc Căn cước công dân gắn chip điện tử).

+ Các Bến xe khách, nhà xe: rà soát, bảo đảm các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực; đầu tư thiết bị thanh toán tích hợp chức năng quét Căn cước công dân gắn chip để thanh toán gắn với nhà xe, bến xe.

+ Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và các bến xe, nhà xe tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Bến xe, Nhà xe khách.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Kinh tế - Hạ tầng.

- Công cụ triển khai:

+ Căn cước công dân, VNeID: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý vé xe.

- Thời gian triển khai thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(15) Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công.

- Mục tiêu: Xác định đúng đối tượng diện được vay tín chấp công dân.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện chủ trì, làm sạch thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an triển khai giải pháp làm sạch thông tin thuộc diện hộ nghèo, người có công).

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an huyện và các đơn vị liên quan: (i) làm sạch dữ liệu sai lệch; (ii) tổ chức thực hiện hỗ trợ cho vay, đối tượng vay được xác thực thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Cán bộ kỹ thuật Cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Các Ngân hàng chính sách, Ngân hàng thương mại.

- Công cụ triển khai: VNeID, hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thời gian triển khai thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(16) Mô hình 21: Mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ Căn cước công dân gắn chip.

- Mục tiêu: Xác định đúng thí sinh tham gia dự thi; tránh gian lận.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, hướng dẫn, triển khai thực hiện (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an xây dựng giải pháp cùng Công ty FPT, Đại học Bách khoa Hà Nội, các doanh nghiệp khác).

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, lựa chọn mô hình thí điểm và đơn vị triển khai giải pháp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền đầu tư mua sắm thiết bị đảm bảo theo quy định.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các trường học.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- **Công cụ triển khai:** Căn cước công dân.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(17) **Mô hình 22:** Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số.

- **Mục tiêu:** Giới thiệu, cung cấp sản phẩm thương mại điện tử.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an xây dựng giải pháp trên VNeID và các ứng dụng số của các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan).

+ Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp triển khai, vận động, khuyến khích các doanh nghiệp du lịch, người dân đăng tải các sản phẩm đặc sản vùng miền.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, Căn cước công dân.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số: 11 mô hình

(1) **Mô hình 23:** Đảm bảo điều kiện công dân số

- **Mục tiêu:** Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài sản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện chủ trì trong việc khởi tạo và cấp phát tài khoản định danh điện tử (phần đầu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện).

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, hỗ trợ khởi tạo địa chỉ số chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai, đẩy mạnh chữ ký số.

+ Doanh nghiệp phối hợp trong việc cấp phát chữ ký số trong dân. Phòng Văn hóa và Thông tin, các địa phương phối hợp.

+ Các ngân hàng thương mại trên địa bàn phối hợp với các doanh nghiệp hỗ trợ mở tài khoản thanh toán điện tử.

- Lực lượng triển khai:

+ Các đơn vị, địa phương.

+ Tổ công tác thực hiện Đề án 06 các cấp.

+ Tổ Công nghệ số cộng đồng.

+ Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số, nền tảng số.

+ Các ngân hàng đóng trên địa bàn huyện.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: Tạo lập tài khoản định danh điện tử.

+ Ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Nam (Smart Quảng Nam...): số hóa địa chỉ số, tạo lập tài khoản thanh toán điện tử và chữ ký số.

- Thời gian triển khai thực hiện:

+ Năm 2024 và các năm tiếp theo.

+ Thí điểm chữ ký số trên thẻ Căn cước công dân có gắn chip trên phạm vi một số công dân thị trấn Ái Nghĩa và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các Cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện *(sau khi có hướng dẫn của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an, Công an tỉnh)*.

(2) Mô hình 24: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức *(sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống, Công an tỉnh hướng dẫn)*.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin: (i) Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống; (ii) phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin và Công an huyện.

- **Công cụ triển khai:**

+ Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Quản lý văn bản và điều hành công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường Web do huyện quản lý.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(3) Mô hình 25: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu huyện (LGSP)

- **Mục tiêu:** Tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong huyện và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn; phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

+ Các cán bộ kỹ thuật các đơn vị có liên quan.

- **Công cụ triển khai:** LGSP.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(4) Mô hình 26: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước.

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông nội bộ đảm bảo cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án 06.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì triển khai công tác truyền thông nội bộ và giám sát kết quả truyền thông qua App Egov Quảng Nam.

+ Công an huyện phối hợp Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

- **Công cụ triển khai:**

+ App Egov Quảng Nam.

+ Nền tảng quản trị tổng thể cấp tỉnh.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Thực hiện thường xuyên.

(5) **Mô hình 27:** Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số.

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án 06.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ Công an huyện phối hợp Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

- **Công cụ triển khai:** Các phương tiện truyền thông.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Thực hiện thường xuyên.

(6) **Mô hình 28:** Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Mục tiêu:** Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an huyện chủ trì, phối hợp các cơ quan, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an có văn bản triển khai, cung cấp, hướng dẫn thực hiện công cụ đào tạo trực tuyến, Công an tỉnh có hướng dẫn).

- **Lực lượng triển khai:** các cơ quan, Ban, ngành, địa phương có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(7) **Mô hình 29:** Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID

- **Mục tiêu:** Sử dụng VNeID trong công tác tố giác tội phạm bảo đảm an ninh trật tự.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an huyện chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa thông tin triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin.

+ Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Đã triển khai, tiếp tục tổ chức thực hiện thường xuyên.

(8) Mô hình 30: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center

- **Mục tiêu:** sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai tổ chức thực hiện.

+ Tổ Công nghệ số cộng đồng.

+ Tổ công tác Đề án 06 cấp cấp.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, Call Center.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Thực hiện thường xuyên.

(9) Mô hình 31: Triển khai hệ thống quản lý trường học

- **Mục tiêu:** Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; cho phép giáo viên đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, thanh toán không dùng tiền mặt...

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an phối hợp với doanh nghiệp xây dựng và phát triển giải pháp, Công an tỉnh có hướng dẫn).

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất triển khai tổ chức thực hiện (*tích hợp về LGSP tỉnh SSO với VNeID*).

- Lực lượng triển khai:

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan, Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH - Công an tỉnh, Trung tâm RAR, Công an huyện.

+ Các trường học trên địa bàn huyện.

+ Đơn vị cung cấp dịch vụ (hệ thống quản lý trường học).

- Công cụ triển khai: Ứng dụng quản lý trường học.

- Thời gian triển khai thực hiện: Dự kiến Quý I năm 2024 và các năm tiếp theo.

(10) Mô hình 32: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID

- Mục tiêu: Hiện thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện phối hợp với Phòng Tư pháp triển khai giải pháp (*sau khi có hướng dẫn của Công an tỉnh và Sở Tư pháp*).

+ Phòng Tư pháp, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp tích hợp hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tại tỉnh trao đổi thông tin.

- Lực lượng triển khai:

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Sở Tư pháp.

+ Phòng Tư pháp, Công an huyện và Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Công cụ triển khai: VNeID.

- Thời gian triển khai thực hiện: Theo lộ trình của Bộ Tư pháp và Bộ Công an.

(11) Mô hình 33: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID

- Mục tiêu: Tích hợp các thông tin sức khỏe, quá trình khám chữa bệnh và việc làm.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Y tế huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Tổ chức thực hiện: Trung tâm Y tế huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Công an huyện triển khai (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai giải pháp, Công an tỉnh có hướng dẫn*).

- **Lực lượng triển khai:** Trung tâm Y tế huyện, Công an huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Theo lộ trình của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an.

4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cải cách thủ tục hành chính: 03 mô hình

(1) **Mô hình 34:** Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VneID.

- **Mục tiêu:** Toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện rà soát, làm sạch dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và tích hợp giấy tờ trên App VNeID (*Sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an, Công an tỉnh có văn bản hướng dẫn*).

- **Lực lượng triển khai:**

+ Tổ Công nghệ số cộng đồng.

+ Tổ công tác Đề án 06 các cấp.

+ Cán bộ kỹ thuật cục cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Theo lộ trình của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh.

(2) **Mô hình 35:** Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như: Hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội... phục vụ cải cách thủ tục hành chính.

- **Mục tiêu:** Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: Lao động - Thương binh và Xã hội, hộ tịch, các đoàn thể, hội...

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, hướng dẫn triển khai thực hiện (*sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an xây dựng phần*

mềm nhập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hỗ trợ công tác nhập liệu).

+ Các cơ quan, ban, ngành, địa phương: Tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ Công tác Đề án 06 các cấp.

+ Tổ Công nghệ số cộng đồng.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, các cơ quan, Ban, ngành và địa phương.

- Thời gian triển khai thực hiện: Theo lộ trình của Bộ Công an.

(3) Mô hình 36: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID

- Mục tiêu: Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như đảm bảo chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tạo lập cơ sở dữ liệu thông qua VneID và phối hợp với Công an huyện làm sạch dữ liệu; hướng dẫn và giám sát việc chi trả an sinh xã hội sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Công an huyện chủ trì, phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm sạch dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Các doanh nghiệp phối hợp cấp tài khoản thanh toán (*Ví điện tử hoặc tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản viễn thông tùy vào nhu cầu của từng đối tượng an sinh xã hội đảm bảo thuận tiện...*).

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Công an huyện triển khai giải pháp hiển thị trạng thái và quản lý chi trả an sinh xã hội trên ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Nam (Smart Quảng Nam...) và VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ Công nghệ số cộng đồng.

+ Tổ Công tác Đề án 06 các cấp.

+ Các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Văn hóa thông tin.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý đối tượng.

+ Hệ thống thông tin về quản lý chính sách an sinh xã hội của ngành Lao động, thương binh và xã hội.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

5. Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp: 7 mô hình

(1) Mô hình 37: Phân tích tình hình dân cư

- **Mục tiêu:** Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn huyện phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện chủ trì, đề xuất Công an tỉnh cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia/nền tảng trao đổi dữ liệu quốc gia (NDXP/VDXP).

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các doanh nghiệp tích hợp Trung tâm điều hành thông minh huyện Đại Lộc (IOC huyện) phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện.

+ Chi cục Thống kê chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin ung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công an huyện, Chi cục Thống kê huyện.

- **Công cụ triển khai:** IOC huyện.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(2) Mô hình 38: Phân tích tình hình lao động

- **Mục tiêu:** Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn huyện phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện; thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an huyện chủ trì, đề xuất Công an tỉnh cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Chi Cục Thống kê cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập...

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các doanh nghiệp liên quan tích hợp Trung tâm điều hành thông minh huyện Đại Lộc (IOC huyện) phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND & UBND huyện, Công an huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Chi Cục Thống kê.

- **Công cụ triển khai:** IOC huyện.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(3) Mô hình 39: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú.

- **Mục tiêu:** Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn huyện phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu thống kê, báo cáo phân tích dữ liệu theo từng loại, phù hợp với yêu cầu chung của ngành Du lịch về khách lưu trú.

+ Công an huyện chủ trì, đề xuất Công an tỉnh cung cấp tài liệu, nội dung yêu cầu cần phân tích, thống kê, báo cáo; thực hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia/nền tảng trao đổi dữ liệu quốc gia (NDXP/VDXP).

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các doanh nghiệp tích hợp Trung tâm điều hành thông minh huyện Đại Lộc (IOC huyện) phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công an huyện.

- **Công cụ triển khai:**

+ IOC huyện.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp tỉnh.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Khi đảm bảo triển khai đồng bộ mô hình số 9 trên địa bàn toàn huyện.

(4) Mô hình 40: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

- **Mục tiêu:** Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an huyện chủ trì, cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về di biến động về tình hình dân cư, các loại đối tượng cần quản lý...; đề xuất Công an tỉnh cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các doanh nghiệp tích hợp Trung tâm điều hành thông minh huyện Đại Lộc (IOC huyện) phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo huyện.

+ Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị có liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an, Công an tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công an huyện.

- **Công cụ triển khai:**

+ IOC huyện.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp huyện.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(5) Mô hình 41: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số.

- **Mục tiêu:** Tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở (dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục....).

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an huyện chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện triển khai thực hiện (*khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an phối hợp với các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai*).

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Khi có hướng dẫn, triển khai của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an, Công an tỉnh.

(6) Mô hình 42: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC huyện.

- **Mục tiêu:** Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- **Cơ quan chủ trì:** Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Phòng Văn hóa và Thông tin: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo hướng dẫn của Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai giải pháp và giám sát đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- **Công cụ triển khai:** Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC.

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

(7) **Mô hình 43:** Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use).

- **Mục tiêu:** Cung cấp kiến thức về an ninh, an toàn bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối trong quá trình sử dụng, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân phục vụ Chuyển đổi số quốc gia.

- **Cơ quan chủ trì:** Công an huyện chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- **Tổ chức thực hiện:** Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện triển khai thực hiện (sau khi Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an, Công an tỉnh triển khai, hướng dẫn).

- **Thời gian triển khai thực hiện:** Năm 2024 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo các cơ quan, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, điều kiện nguồn lực, tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với từng nhóm nhiệm vụ cụ thể để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Định kỳ hằng năm, tham mưu tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả triển khai các mô hình, trên cơ sở đó đề xuất cụ thể hóa thành các giải pháp, chính sách để Ủy ban nhân dân huyện ban hành triển khai thực hiện trên diện rộng phù hợp với thực tế và quy định hiện hành nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2. Trên cơ sở, các nhiệm vụ, mô hình ứng dụng tại Kế hoạch này, các cơ quan, ban, ngành, địa phương chủ trì, phối hợp với Công an huyện xây dựng Kế hoạch triển khai chi tiết đối với từng mô hình gửi về Công an huyện - Cơ quan

thường trực Đề án 06 huyện (qua Đội CSQLHC về TTXH Công an huyện). Công an huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành địa phương có liên quan làm đầu mối liên hệ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh (Thư ký Tổ công tác Đề án 06 tỉnh) trong quá trình triển khai, phối hợp thực hiện.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tiến độ, kết quả, thực hiện thường xuyên các nhiệm vụ, mô hình ứng dụng tại Kế hoạch này theo hướng dẫn của Công an huyện - Cơ quan thường trực Tổ Công tác triển khai Đề án 06 huyện (qua Đội CSQLHC về TTXH - Công an huyện). Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận: *Cq*

- Tổ Công tác triển khai ĐA 06 của tỉnh;
- Văn phòng HĐND, UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (Phòng PC06);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Ban của Huyện ủy và HĐND huyện;
- Các Văn phòng: Huyện ủy, UBND huyện;
- Các cơ quan, Ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CAH (QLHC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Văn Quang